

Số: 236 /VHXH
V/v báo cáo tình hình thực hiện
Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND
năm học 2025-2026

Đông Đa, ngày 28 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Các mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc phường.

Thực hiện Công văn số 4408/SGDĐT-KHTC ngày 24/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của HĐND Thành phố;

Để có cơ sở tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo bảo đảm đầy đủ, thống nhất, đúng biểu mẫu, Phòng Văn hóa - Xã hội đề nghị các trường công lập thuộc UBND phường Đông Đa triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND trong năm học 2025-2026

Báo cáo phải phản ánh đầy đủ công tác phổ biến, tổ chức thực hiện; kết quả thực hiện từng khoản thu, mức thu; quy trình thỏa thuận; công tác quản lý thu, chi, công khai; chính sách miễn, giảm; tồn tại, khó khăn và đề xuất, kiến nghị. Nội dung báo cáo thực hiện theo Đề cương tại Phụ lục I kèm theo Công văn này.

Số liệu báo cáo là số thực hiện của cả năm học 2025-2026; thống nhất với sổ kế toán, chứng từ thu, hồ sơ thỏa thuận với cha mẹ học sinh và hồ sơ công khai của nhà trường. Không tổng hợp các khoản thu không thuộc phạm vi Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND.

2. Lập các phụ biểu số liệu và đề xuất

- Phụ lục II: Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo. Mỗi khoản thu ghi một dòng; ghi rõ tổng số học sinh của trường, số học sinh sử dụng dịch vụ, đơn vị tính, mức trần theo quy định, mức thu thực tế và tổng số tiền đã thu.

- Phụ lục III: Báo cáo đề xuất danh mục khoản thu, mức thu. Tách riêng: (I) khoản thu đã có trong Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND; (II) khoản thu chưa có trong Nghị quyết đề xuất bổ sung. Mọi đề xuất phải nêu rõ căn cứ pháp lý, nguyên tắc và chi tiết cách tính mức trần.

- Trường không phát sinh khoản thu hoặc không có đề xuất vẫn gửi đủ biểu, ghi rõ “Không phát sinh” hoặc “Không đề xuất”; không để trống biểu. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ và khả năng kiểm tra, đối chiếu của số liệu.

3. Yêu cầu về cách ghi biểu để phục vụ tổng hợp

Các trường sử dụng đúng tên khoản thu và đơn vị tính theo Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND; không tự gộp nhiều dịch vụ vào một dòng. Mức thu ghi bằng đồng; tổng số tiền thu ghi bằng nghìn đồng. Trường hợp trong năm áp dụng nhiều mức thu cho cùng một dịch vụ, ghi từng mức trên dòng riêng và thuyết minh thời gian, đối tượng áp dụng; đồng thời xác định mức cao nhất, thấp nhất để Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp.

Đối với cấp tiểu học, mức thu dịch vụ tiền ăn ghi trong báo cáo là mức tiền ăn bao gồm cả phần kinh phí Nhà nước hỗ trợ. Nếu có khoản thu ngoài danh mục, nhà trường phải nêu cụ thể tên khoản thu, thời gian phát sinh, số tiền, nguyên nhân, biện pháp xử lý/khắc phục và kiến nghị (nếu có).

4. Thời hạn, hình thức gửi báo cáo

Các trường gửi qua hệ thống quản lý văn bản và file mềm gồm báo cáo word, phụ lục về email của Phòng Văn hóa - Xã hội trước 11 giờ 00 ngày 28/8/2026.

Tên tệp thống nhất: [Cấp học]_[Tên trường]_BC NQ60_2025-2026.

Trường hợp cần làm rõ số liệu, đề nghị liên hệ bộ phận Giáo dục, Phòng Văn hóa - Xã hội để được hướng dẫn.

Đề nghị Hiệu trưởng các trường nghiêm túc triển khai, kiểm tra số liệu trước khi gửi và chịu trách nhiệm trước UBND phường về nội dung báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND Phường (để b/c);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trương Thu Minh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA CÁC TRƯỜNG

(Kèm theo Công văn số /VHXH ngày /8/2026 của Phòng Văn hóa - Xã hội phường Đồng Đa)

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 60/2025/NQ-HĐND NĂM HỌC 2025-2026

Tên đơn vị:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và hướng dẫn

1.1. Việc phổ biến, chỉ đạo triển khai quy định về danh mục khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi tại nhà trường; các văn bản đã ban hành, thời điểm triển khai.

1.2. Việc quán triệt, tuyên truyền, công khai chính sách tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh; mức độ đồng thuận và vấn đề phát sinh (nếu có).

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND

2.1. Kết quả thực hiện danh mục khoản thu và mức thu

- Quy mô trường, lớp, học sinh; số học sinh tham gia từng dịch vụ; kết quả triển khai từng nhóm dịch vụ (chi tiết tại Phụ lục II).

- Việc chấp hành danh mục; khoản thu ngoài danh mục (nếu có): tên khoản thu, đối tượng, thời gian, số tiền, nguyên nhân, biện pháp xử lý/khắc phục.

- So sánh mức thu thực tế với mức trần; đánh giá mức độ phù hợp của mức trần so với chi phí thực tế, điều kiện tổ chức và khả năng đóng góp của cha mẹ học sinh.

2.2. Công tác quản lý thu, chi

a) Tổ chức thu: xây dựng dự toán chi để xác định mức thu; hình thức, quy trình lấy ý kiến cha mẹ học sinh và mức độ đồng thuận; sự thống nhất của cơ quan quản lý cấp trên; chứng từ thu; vấn đề phát sinh.

b) Miễn, giảm, hỗ trợ: số đối tượng, tiêu chí áp dụng, tổng kinh phí hỗ trợ; phân tích theo từng nhóm đối tượng (nếu có).

c) Quản lý, sử dụng: quy chế chi tiêu nội bộ; hạch toán, sổ theo dõi riêng từng khoản; công khai thu, chi; khả năng tiếp cận thông tin của cha mẹ học sinh; kiểm tra, giám sát.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Nêu cụ thể theo các nhóm: danh mục khoản thu; mức trần; cơ chế quản lý thu, chi; tổ chức thực hiện và nội dung khác. Mỗi khó khăn cần chỉ rõ nguyên nhân và tác động.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về danh mục khoản thu.

2. Về mức trần khoản thu (chi tiết tại Phụ lục III).

3. Về cơ chế quản lý thu, chi.

4. Nội dung khác (nếu có).

Lưu ý: Báo cáo phải có số liệu minh chứng, thống nhất với Phụ lục II và III; không nêu đề xuất chung chung, không có căn cứ hoặc không kèm cách tính.

BÁO CÁO CHI TIẾT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2025-2026

Đơn vị: Cấp học: Mầm non / Tiểu học / THCS

TT	Tên khoản thu	Tổng số HS của trường	Số HS sử dụng dịch vụ	Tỷ lệ HS sử dụng (%)	Đơn vị tính (đồng/HS/...)	Mức trần theo NQ 60 (đồng)	Mức thu thực tế (đồng)	So với mức trần (bằng/dưới)	Tổng số tiền thu năm học 2025-2026 (nghìn đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1										
2										
3										
4										
5										
6										
7										
8										
9										
10										
11										
12										

Ghi chú: (1) Mỗi khoản thu ghi một dòng; nếu có nhiều mức thu, tách thành các dòng riêng. (2) Cột tỷ lệ = số HS sử dụng dịch vụ/tổng số HS của trường $\times 100$. (3) Mức thu và mức trần ghi bằng đồng; tổng số tiền thu ghi bằng nghìn đồng. (4) Cấp tiểu học: tiền ăn bao gồm cả phần kinh phí Nhà nước hỗ trợ. (5) Không phát sinh ghi “Không phát sinh”.

Người lập biểu
(Số điện thoại:)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2026
HIỆU TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT
DANH MỤC CÁC KHOẢN THU, MỨC THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO

Đơn vị: Cấp học: Mầm non / Tiểu học / THCS

TT	Tên khoản thu đề xuất	Đơn vị tính (đồng/HS/...)	Mức trần đề xuất (đồng)	Căn cứ đề xuất đối với khoản thu chưa có trong NQ 60 (trích dẫn cụ thể văn bản)	Chi tiết nguyên tắc, cách tính mức trần đề xuất	Ghi chú
I	CÁC KHOẢN THU ĐÃ QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 60/2025/NQ-HĐND					
1						
2						
3						
4						
5						
6						
II	CÁC KHOẢN THU CHƯA CÓ TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 60/2025/NQ-HĐND ĐỀ XUẤT BỔ SUNG					
1						
2						
3						
4						
5						
6						

Ghi chú: Đối với khoản thu đã có trong Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND nhưng đề xuất tăng mức trần, phải chi tiết nguyên tắc và cách tính. Đối với khoản thu đề xuất mới, phải có cả căn cứ pháp lý và chi tiết cách tính. Không có đề xuất ghi “Không đề xuất”.

Người lập biểu
(Số điện thoại:)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2026
HIỆU TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)